TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/HS-ST
Ngày 30-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thu Hiền.

Ông Nguyễn Thanh Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST-HS ngày 19/7/2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh ngày 01/7/1986, tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn B, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn N và bà Vũ Thị Q; chưa có vợ;

Tiền án:

+ Bản án số 32/2012/HSST, ngày 26/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/01/2014.

+ Bản án số 11/2016/HSST ngày 20/01/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 48 (tái phạm), khoản 1 Điều 194 Bộ

luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 08/02/2018.

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 30/5/2019, đến ngày 08/6/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Vũ Thư. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hoàng Đình N, sinh năm: 1981;

Trú tại: Thôn T, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Đỗ Duy S, sinh năm: 1990;

Trú tại: Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Anh N và anh S đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mắc nghiện ma túy nên khoảng 18 giờ 00 phút ngày 30/5/2019, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, Biển số đăng kí 17B1-217.31 đi từ nhà sang khu vực đê quán C thuộc xã M, huyện M, thành phố N, tỉnh Nam Định, mục đích tìm mua Hêrôin về sử dụng cho bản thân. H đã mua của người đàn ông khoảng 50 tuổi (không biết tên, địa chỉ) đang đứng trên đê 500.000 đồng được 05 (Năm) gói ma túy loại Hêrôin. H để ma túy vào túi quần dài, bên phải, phía sau H đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về. Trên đường về, H mua 02 ống Novocain và 01 bơm kim tiêm với giá 5000 đồng để làm dụng cụ sử dụng ma túy rồi tiếp tục đi về xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình. Đến 19 giờ 15 phút cùng ngày, khi H đi về đến đường 454 thuộc thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình, thì bị lực lượng Công an huyện Vũ Thư yêu cầu kiểm tra phát hiện, thu giữ: tại túi quần dài bên phải phía sau H đang mặc 01 túi nilon trong suốt bên trong có 05 gói nhỏ được gói bằng giấy tráng kim màu vàng, chứa ma túy, loại Hêrôin có khối lượng **0,3086 gam** (*Không phẩy ba nghìn không trăm tám mươi sáu gam*). Ngoài ra, lực lượng Công an còn quản lý 02 ống Novocain và 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô Biển số đăng kí 17B1 – 217.31 nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, sơn màu đỏ đen, đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Lời khai của những người làm chứng là anh Hoàng Đình N và anh Đỗ Duy S; Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư lập hồi 19 giờ 30 phút ngày 30/5/2019 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã S, huyện V, tỉnh

Thái Bình; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, lập hồi 20 giờ 50 phút ngày 30/5/2019 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình đều thể hiện như lời khai của bị cáo.

Bản kết luận giám định số 191/KLGĐ-PC09 ngày 31/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại **Heroine (Hêrôin)** có khối lượng **0,3086 gam** (Không phẩy ba nghìn không trăm tám mươi sáu gam) *Heroine (Hêrôin) STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ"*;

Bản Cáo trạng số 39/KSĐT ngày 11 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình số 191/KLGĐ-PC09 ngày 31/5/2019 được hoàn trả sau giám định, 01 ống Novocain, 01 bơm kim tiêm. Đối với chiếc xe mô tô Biển số đăng kí 17B1-217.31, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã tách chiếc xe trên để tiếp tục điều tra, xác minh, có căn cứ sẽ xử lý sau.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Bị cáo không khiếu nại hay có ý kiến gì.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, lời khai của những người làm chứng và được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang;

Biên bản niêm phong vật chứng; Bản kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 30/5/2019, tại khu vực đường 454 thuộc địa phận thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình, lực lượng Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, phát hiện, bắt quả tang Phạm Văn H đang tàng trữ trái phép 05 (năm) gói ma túy, loại Hêrôin có khối lượng **0,3086 gam** (*Không phẩy ba nghìn không trăm tám mươi sáu gam*) tại túi quần dài phía sau, bên phải H đang mặc, mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo H là người đã tái phạm hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy - chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;..."

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

*...**o) Tái phạm nguy hiểm.***

Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước ta, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo đã biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ hình phạt là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải xử phạt mức hình phạt nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo mới

có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 0,2889 gam ma túy, loại Hêrôin còn lại được hoàn trả sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, 02 ống Novocain và 01 bơm kim tiêm thu giữ của bị cáo cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo, chưa xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số đăng kí 17B1-217.31, tài liệu điều tra xác định: xe đăng kí tên chủ xe là anh Phạm Văn H, sinh năm 1989, cư trú tại thôn B, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình là em trai bị cáo. Tuy nhiên anh H hiện tại không có mặt tại địa phương, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã tách chiếc xe trên để tiếp tục điều tra, xác minh, có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn H 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,2889 gam ma túy, loại Hêrôin và bao gói được niêm phong trong phong bì số 191/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 02 ống Novocain, 01 bơm kim tiêm.

(Vật chứng đang được Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình quản lý theo phiếu nhập kho số: NK: 42 ngày 15/7/2019)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/7/2019.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương